

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NINH KIỀU
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Bản án số: 93/2023/HN-ST

Ngày: 21/8/2023.

V/v: “*Tranh chấp ly hôn*”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Huyền Trang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Mai Hồng

2. Ông Lê Anh Khoa

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Ngọc Lam Điền – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều.

Ngày 21 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều tiến hành xét xử công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 206/2023/TLST–HNST ngày 11 tháng 7 năm 2023 về việc “*tranh chấp ly hôn*”.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 334/2023/QĐST-HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2023, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà N.T.X.M, sinh năm 2003

Địa chỉ: ấp Tân Long, xã Hoà Mỹ, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

- **Bị đơn:** Ông D.T.Đ, sinh năm 1996

Địa chỉ: 379K/14B khu vực 2, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

(Nguyên đơn có đơn xin vắng mặt, bị đơn vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ nguyên đơn trình bày:

Bà và ông D.T.Đ tự nguyện tiến đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn ngày 08/12/2021 tại UBND phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. Quá trình chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn, đời sống chung không hạnh phúc, mục

đích hôn nhân không đạt được. Nay tình cảm không thể hàn gắn nên bà yêu cầu được ly hôn với ông D.T.Đ.

Về con chung: ông bà không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Tại phiên tòa,

Nguyên đơn bà N.T.X.M có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ pháp luật tranh chấp:* Bà N.T.X.M và ông D.T.Đ tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn vào năm 2021. Quá trình chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn, đời sống hôn nhân không hạnh phúc nên bà Mai có đơn yêu cầu ly hôn với ông Đông. Bị đơn ông D.T.Đ có địa chỉ tại phường An Khánh, quận Ninh Kiều nên vụ kiện được xác định là “Tranh chấp ly hôn” và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về thủ tục tố tụng:* Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa tiến hành các thủ tục công khai chứng cứ, hòa giải theo đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên, ông D.T.Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do và bà N.T.X.M có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Do đó, Tòa án xét xử vắng mặt đối với ông Đông, bà Mai là có cơ sở, phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] *Về thời hiệu khởi kiện:* Thuộc trường hợp không áp dụng thời hiệu khởi kiện.

[4] *Xét về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:*

Bà N.T.X.M và ông D.T.Đ tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại UBND phường An Khánh vào ngày 08/12/2021 nên được xem là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Tuy nhiên, trong thời gian chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu do bất đồng trong quan điểm sống, vợ chồng không có sự chăm sóc và chia sẻ với nhau dẫn đến vợ chồng không còn tiếng nói chung. Đời sống chung không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay bà Mai nhận thấy tình cảm không thể hàn gắn nên có đơn yêu cầu xin ly hôn với ông D.T.Đ. Về phía ông Đông đã được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do cho thấy

ông không còn quan tâm đến cuộc hôn nhân này, từ đó cho thấy đời sống hôn nhân không còn đem lại hạnh phúc cho các bên. Vì vậy, yêu cầu ly hôn của bà N.T.X.M là có cơ sở để chấp nhận.

[5] *Về con chung*: bà M trình bày vợ chồng ông bà không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] *Về tài sản chung, nợ chung*: phía ông Đ vắng mặt và bà Mai trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét. Nếu sau này có tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

[8] *Về án phí hôn nhân*: Nguyên đơn chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Khoản 1 Điều 207, Điều 227, Điều 228, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

- Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà N.T.X.M đối với ông D.T.Đ.

- Về con chung: do đương sự trình bày không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Do nguyên đơn trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, phía bị đơn vắng mặt nên không đặt ra xem xét. Nếu sau này có tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Nguyên đơn bà N.T.X.M phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm 300.000đồng (*Ba trăm ngàn đồng*), chuyển tiền tạm ứng án phí nguyên đơn đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001198 ngày 09/6/2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận Ninh Kiều thành án phí. Đương sự đã nộp xong.

Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo nói trên được tính từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q.Ninh Kiều;
- Chi cục THADS Q.Ninh Kiều;
- Lưu hồ sơ.

Lê Thị Huyền Trang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Mai Hồng

Lê Anh Khoa

Lê Thị Huyền Trang